



# BẢN TIN

## TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM TỈNH THÁI NGUYÊN QUÝ I NĂM 2026



### TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM TỈNH THÁI NGUYÊN

Địa chỉ:

- Phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên;
- Phường Bắc Kạn, tỉnh Thái Nguyên.

ĐT: 0208.3857.605 - Phòng Hành chính tổng hợp - Bảo hiểm thất nghiệp;  
0208.3857.021 - Phòng Nghiệp vụ Dịch vụ việc làm.

Website: [vieclam.thainguyen.gov.vn](http://vieclam.thainguyen.gov.vn); [vieclambackan.gov.vn](http://vieclambackan.gov.vn)

Email: [thitruonglaodongtn@gmail.com](mailto:thitruonglaodongtn@gmail.com)

**QUÝ I NĂM 2026**

# BẢN TIN TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM TỈNH THÁI NGUYÊN

## QUÝ I NĂM 2026



## MỤC LỤC

Đánh giá nhu cầu tuyển dụng trong Quý I năm 2026; so sánh nhu cầu tuyển dụng Quý I so với Quý IV năm 2025; đánh giá các chỉ tiêu thông tin thị trường lao động Quý I năm 2026 so với cùng kỳ năm 2025

Xu hướng tuyển dụng lao động Quý I năm 2026

Dự báo cung - cầu lao động tỉnh Thái Nguyên năm 2026

Kết quả thực hiện nhiệm vụ Quý I năm 2026 của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Thái Nguyên; hướng tới Tuần cao điểm kết nối cung - cầu lao động năm 2026

Thông tin người lao động đăng ký hưởng chế độ bảo hiểm thất nghiệp Quý I năm 2026



☎ 02083.857.021

HOTLINE

☎ 02093.871.363

✉ thitruonglaodongtn@gmail.com

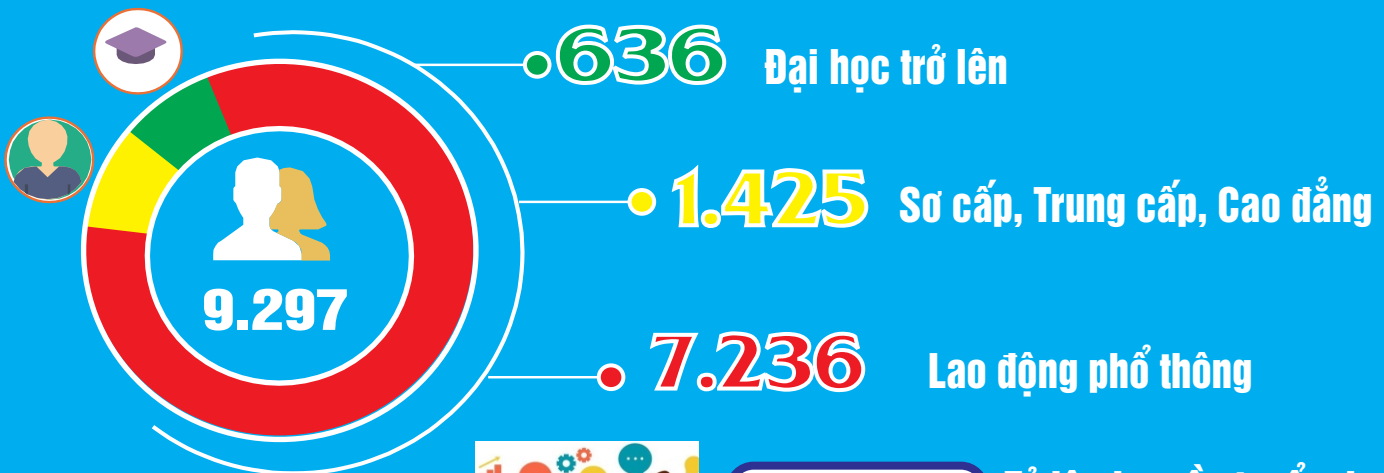
🌐 www.vieclam.thainguyen.gov.vn



# ĐÁNH GIÁ NHU CẦU TUYỂN DỤNG TRONG QUÝ I NĂM 2026

Trong Quý I năm 2026, Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Thái Nguyên thực hiện khảo sát nhu cầu tuyển dụng lao động trực tiếp tại 492 đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Qua công tác thu thập, cập nhật và tổng hợp thông tin từ các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn cho thấy nhu cầu tuyển dụng lao động trong Quý I năm 2026 tiếp tục duy trì ở mức cao. Tổng nhu cầu tuyển dụng tại thời điểm khảo sát là 9.297 lao động, đồng thời các doanh nghiệp dự kiến tiếp tục tuyển thêm 10.797 lao động trong 6 tháng tới nhằm đáp ứng yêu cầu mở rộng sản xuất, ổn định dây chuyền và bổ sung lao động sau thời gian nghỉ Tết Nguyên đán.

## NHU CẦU TUYỂN DỤNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM THEO TRÌNH ĐỘ



**22,17%** Tỷ lệ nhu cầu tuyển dụng lao động đã qua đào tạo

Xu hướng tuyển dụng chủ yếu tập trung vào các vị trí việc làm là lao động phổ thông như công nhân sản xuất trong lĩnh vực điện tử, may mặc và dịch vụ phục vụ trong các khu công nghiệp

## XU HƯỚNG TUYỂN DỤNG LAO ĐỘNG



Lao động trực tiếp  
**8.584**



Lao động gián tiếp  
**2.213**

### LAO ĐỘNG CHƯA QUA ĐÀO TẠO



Công nhân sản xuất linh kiện điện tử



Công nhân may công nghiệp



Nhân viên dịch vụ bảo vệ



Nhân viên bán hàng



Lao động giản đơn



Nhân viên quét dọn, vệ sinh nói chung

### LAO ĐỘNG QUA ĐÀO TẠO



Kỹ thuật viên điện, điện tử



Kỹ sư trình độ cao



Chuyên viên tài chính



Quản lý vận hành



Nhân sự



Quản lý sản xuất

Bên cạnh đó, việc các doanh nghiệp dự kiến tuyển dụng thêm trong thời gian tới cho thấy triển vọng mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đặt ra yêu cầu tăng cường các hoạt động kết nối cung – cầu lao động, tư vấn, giới thiệu việc làm và cung ứng nguồn nhân lực để kịp thời đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp.



# ĐÁNH GIÁ NHU CẦU TUYỂN DỤNG TRONG QUÝ I NĂM 2026

## NHU CẦU TUYỂN DỤNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM THEO QUY MÔ

<10

169 doanh nghiệp



10-50

258 doanh nghiệp



51-100

21 doanh nghiệp



101-200

20 doanh nghiệp



>201

24 doanh nghiệp



86,79%

Cơ cấu doanh nghiệp của tỉnh vẫn chủ yếu là các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, sản xuất quy mô vừa và nhỏ.

13,21%

Doanh nghiệp có quy mô lao động lớn tập trung ở các lĩnh vực lắp ráp linh kiện điện tử và may công nghiệp, nơi có các nhà máy hoạt động tập trung tại các khu công nghiệp và cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Các doanh nghiệp này đóng vai trò quan trọng trong việc tạo việc làm, thu hút lao động và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của địa phương.

Thị trường lao động có sự tham gia đa dạng của nhiều loại hình và quy mô doanh nghiệp, trong đó các doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm số lượng lớn, các doanh nghiệp quy mô lớn đóng vai trò tạo động lực về nhu cầu tuyển dụng và phát triển việc làm ổn định.

## NHU CẦU TUYỂN DỤNG THEO LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH



42,25%

3.928

Điện tử, điện công nghiệp



20,2%

1.878

May mặc, giày da



13,13%

1.221

Cơ khí chế tạo



6,08%

565

Xây dựng, vận tải



6,7%

623

Kinh doanh, thương mại



7,91%

735

Dịch vụ phục vụ



3,73%

347

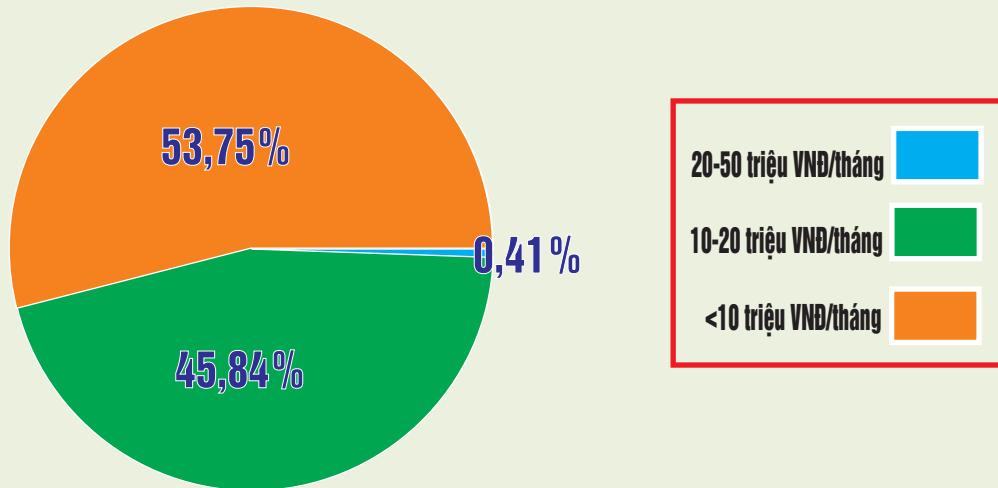
Hoạt động lĩnh vực khác

(Nguồn: Kết quả thu thập nhu cầu tuyển dụng lao động Quý I năm 2026 của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Thái Nguyên)



# ĐÁNH GIÁ NHU CẦU TUYỂN DỤNG TRONG QUÝ I NĂM 2026

## NHU CẦU TUYỂN DỤNG CHIA THEO MỨC LƯƠNG



Qua Bảng tổng hợp nhu cầu tuyển dụng lao động chia theo mức lương trên cho thấy:

**\* Mức lương chủ yếu tập trung trong khoảng 5 – 10 triệu đồng/tháng (chiếm tỷ lệ 53,75%)**

Mức lương này dành cho lao động phổ thông, công nhân sản xuất trong các doanh nghiệp điện tử, may mặc, cơ khí và các ngành sản xuất công nghiệp, phù hợp với mặt bằng tiền lương chung của lao động trực tiếp tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

**\* Mức lương chủ yếu tập trung trong khoảng 10 – 20 triệu đồng/tháng (chiếm tỷ lệ 45,84%)**

Nhóm người lao động có thu nhập từ 10-20 triệu đồng/tháng chiếm tỷ lệ khá cao (45,84%), cho thấy nhu cầu tuyển dụng đối với lao động có tay nghề, lao động kỹ thuật, tổ trưởng sản xuất, nhân viên kỹ thuật, nhân viên kinh doanh và các vị trí chuyên môn ngày càng tăng. Mức lương này phản ánh xu hướng các doanh nghiệp đang tăng cường tuyển dụng nguồn nhân lực có kỹ năng nghề, kinh nghiệm làm việc và khả năng đáp ứng yêu cầu công việc trong môi trường sản xuất công nghiệp hiện đại.

**\* Mức lương cao từ 20 – 50 triệu đồng (chiếm tỷ lệ 0,41%)**

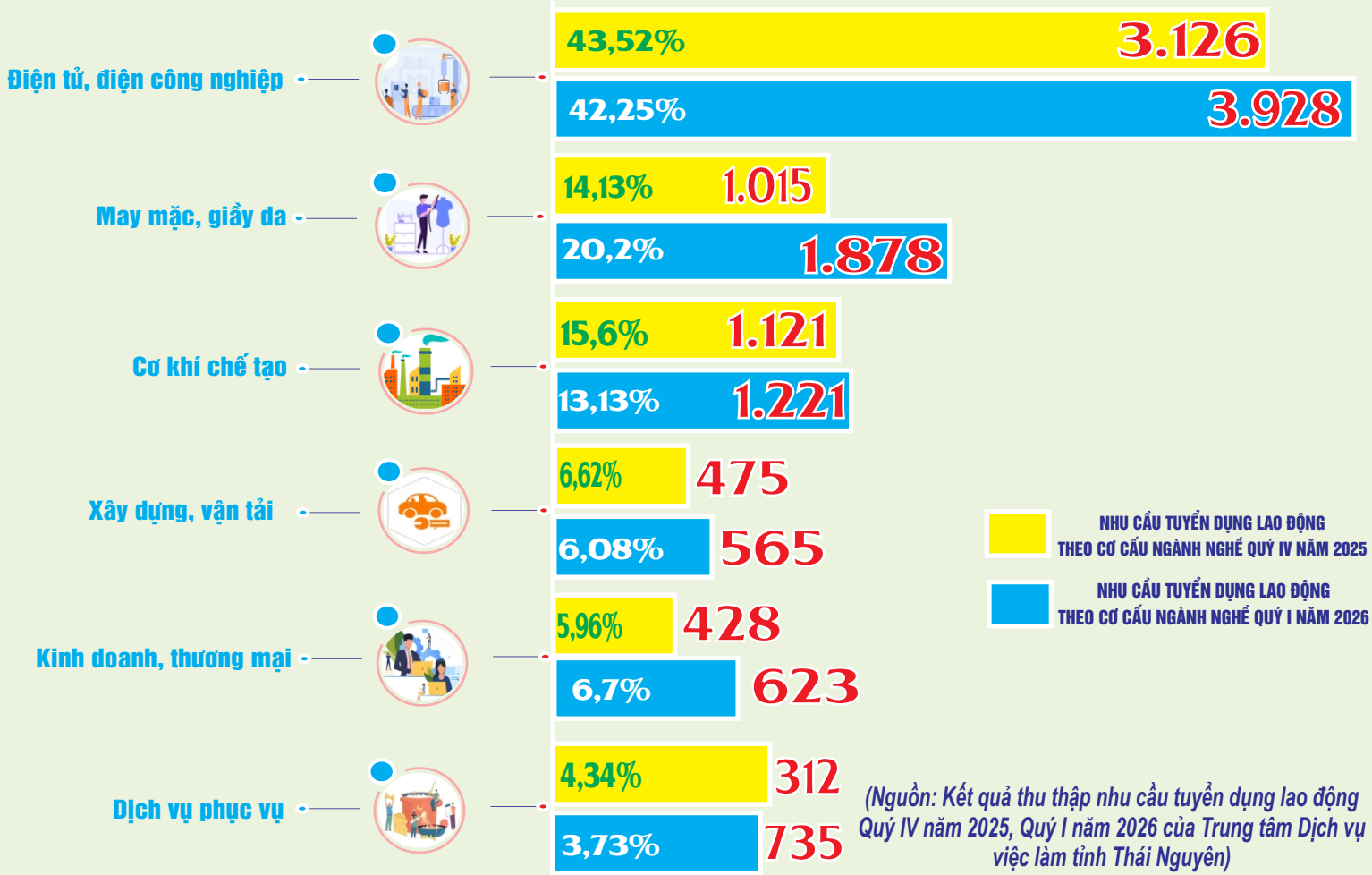
Mức lương này chủ yếu là các vị trí quản lý, kỹ sư chuyên môn cao, chuyên gia kỹ thuật, quản lý sản xuất hoặc các vị trí quản trị doanh nghiệp, đặc biệt tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) và các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ, sản xuất công nghiệp quy mô lớn. Mặc dù số lượng tuyển dụng không nhiều nhưng các vị trí này thường đòi hỏi trình độ chuyên môn cao, kỹ năng quản lý, khả năng ngoại ngữ và kinh nghiệm làm việc.

Nhìn chung, cơ cấu mức lương tuyển dụng cho thấy thị trường lao động trên địa bàn tỉnh đang có sự phân hóa rõ rệt theo trình độ và vị trí việc làm, trong đó lao động phổ thông vẫn chiếm tỷ trọng lớn, song nhu cầu đối với lao động kỹ thuật và lao động có trình độ chuyên môn cao đang ngày càng tăng. Đây cũng là tín hiệu cho thấy các doanh nghiệp đang từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và cải thiện chế độ đãi ngộ nhằm thu hút và giữ chân người lao động, góp phần thúc đẩy phát triển thị trường lao động theo hướng ổn định và bền vững.



# SO SÁNH NHU CẦU TUYỂN DỤNG QUÝ I NĂM 2026 SO VỚI QUÝ IV NĂM 2025

## NHU CẦU TUYỂN DỤNG LAO ĐỘNG THEO CƠ CẤU NGÀNH NGHỀ QUÝ I NĂM 2026 SO VỚI QUÝ IV NĂM 2025

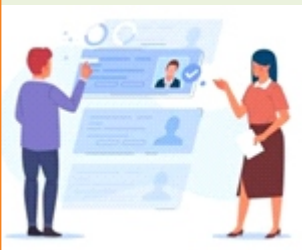


Qua bảng tổng hợp trên cho thấy nhu cầu tuyển dụng lao động chủ yếu trong lĩnh vực: Điện tử, Điện công nghiệp; May công nghiệp; Cơ khí chế tạo, tiếp đến là các nhóm ngành trong lĩnh vực: Xây dựng, vận tải; Kinh doanh, thương mại; Dịch vụ phục vụ có nhu cầu tuyển dụng ít hơn và chủ yếu ở các đơn vị có quy mô nhỏ.

Nhìn chung, cơ cấu nhu cầu tuyển dụng theo ngành nghề cho thấy thị trường lao động của tỉnh Thái Nguyên tiếp tục chịu tác động mạnh từ sự phát triển của khu vực công nghiệp, đặc biệt là các ngành: Sản xuất điện tử, Cơ khí chế tạo và May mặc. Trong bối cảnh tỉnh Thái Nguyên đang đẩy mạnh thu hút đầu tư vào các lĩnh vực công nghiệp công nghệ cao như điện tử, bán dẫn và công nghiệp hỗ trợ, dự báo trong thời gian tới nhu cầu tuyển dụng lao động trong các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo sẽ tiếp tục tăng, đồng thời yêu cầu về chất lượng nguồn nhân lực, tay nghề và kỹ năng của người lao động ngày càng cao. Điều này đặt ra yêu cầu cần tăng cường công tác đào tạo nghề, định hướng nghề nghiệp và phát triển nguồn nhân lực kỹ thuật, đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp và phục vụ quá trình phát triển công nghiệp của tỉnh trong giai đoạn tới.



# ĐÁNH GIÁ CÁC CHỈ TIÊU THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG QUÝ I NĂM 2026 SO VỚI CÙNG KỲ NĂM 2025



So với cùng kỳ Quý I năm 2025, các chỉ tiêu về nhu cầu tuyển dụng lao động trong Quý I năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyênhi nhận xu hướng tăng trưởng tích cực và khá rõ nét. Phần lớn các doanh nghiệp đều có nhu cầu tuyển bổ sung lao động ngay từ đầu năm nhằm ổn định sản xuất sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán, đồng thời đáp ứng các đơn hàng mới và kế hoạch mở rộng quy mô sản xuất trong năm 2026.

Số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tại thời điểm thu thập tăng 0,6% so cùng thời điểm tháng trước và tăng 1,3% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực doanh nghiệp Nhà nước giảm nhẹ 0,03% so với tháng trước và giảm 5,32% so với cùng kỳ; doanh nghiệp quốc doanh tăng 0,6% so với tháng trước và tăng 1,4% so với cùng kỳ; doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng 0,8% so với tháng trước và tăng 2,6% so với cùng kỳ.

## SỐ LAO ĐỘNG ĐANG LÀM VIỆC TRONG CÁC DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP

▲ +0,6% so với kỳ trước  
▲ +1,3% so với cùng kỳ



Doanh nghiệp Nhà nước

▼ -0,03% so với kỳ trước  
▼ -5,23% so với cùng kỳ



Doanh nghiệp quốc doanh

▲ +0,6% so với kỳ trước  
▲ +1,4% so với cùng kỳ



Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài

▲ +0,8% so với kỳ trước  
▲ +2,6% so với cùng kỳ

## MỘT SỐ NGÀNH HOẠT ĐỘNG TĂNG SO VỚI CÙNG KỲ



công nghiệp chế biến, chế tạo

▲ +1,1% so với cùng kỳ



Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí

▲ +3,3% so với cùng kỳ



Khai khoáng

▲ +4,7% so với cùng kỳ



Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải

▲ +6,3% so với cùng kỳ

Bên cạnh đó, khu vực doanh nghiệp trong nước cũng ghi nhận xu hướng tuyển dụng tăng bình quân khoảng 12% - 15% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu ở các vị trí lao động phổ thông, công nhân sản xuất, lao động ngành dịch vụ và các vị trí hỗ trợ sản xuất. Xu hướng này cho thấy hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp nội địa đang từng bước phục hồi và phát triển ổn định hơn, đồng thời phản ánh nhu cầu bổ sung lao động để mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh trong bối cảnh thị trường dần phục hồi.



# XU HƯỚNG TUYỂN DỤNG LAO ĐỘNG QUÝ I NĂM 2026

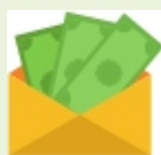
Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự gia tăng nhu cầu tuyển dụng trong Quý I năm 2026 là do tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp có nhiều tín hiệu tích cực, các đơn hàng sản xuất trong lĩnh vực điện tử, cơ khí và may mặc tiếp tục được duy trì và gia tăng, đồng thời các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên thu hút thêm nhiều dự án đầu tư mới và mở rộng quy mô sản xuất của các doanh nghiệp hiện có. Bên cạnh đó, tỉnh Thái Nguyên tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, thúc đẩy phát triển công nghiệp và dịch vụ cũng góp phần tạo thêm nhiều cơ hội việc làm cho người lao động.

## XU HƯỚNG TUYỂN DỤNG



65% không có trình độ CMKT

25% trình độ từ Trung cấp trở lên



60% mức lương 5-10 triệu đồng/tháng

15% mức lương trên 10 triệu đồng/tháng

## ĐẶC ĐIỂM NGƯỜI ĐI TÌM VIỆC



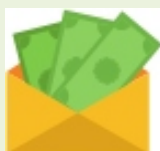
71% không có trình độ CMKT

18% trình độ từ Trung cấp trở lên



73% tìm việc làm ở vị trí nhân viên, LĐPT

11% tìm việc ở vị trí quản lý bậc trung



64% mức lương 5-10 triệu đồng/tháng

14,3% mức lương trên 10 triệu đồng/tháng



55,2% tuổi dưới 35

44,8% tuổi từ 35 trở lên

## MỘT SỐ NHÓM NGÀNH CÓ XU HƯỚNG TĂNG VIỆC LÀM QUÝ II NĂM 2026



>25.000  
việc làm

### MỘT SỐ NHÓM NGÀNH CÓ XU HƯỚNG TĂNG VIỆC LÀM QUÝ II NĂM 2026



Cơ khí chế tạo  
▲ 1.215  
việc làm



May mặc  
▲ 2.490  
việc làm



Điện tử, điện CN  
▲ 3.500  
việc làm



Vận tải, kho bãi  
▲ 750  
việc làm



CN bán dẫn  
▲ 520  
việc làm

Nhìn chung, thị trường lao động Quý I năm 2026 của tỉnh Thái Nguyên tiếp tục duy trì đà tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2025, thể hiện qua sự gia tăng nhu cầu tuyển dụng ở hầu hết các ngành nghề và loại hình doanh nghiệp. Xu hướng này không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động tiếp cận việc làm mà còn giúp doanh nghiệp chủ động bổ sung nguồn nhân lực, góp phần ổn định sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và phát triển thị trường lao động trên địa bàn tỉnh theo hướng linh hoạt, hiện đại và bền vững trong thời gian tới.



# DỰ BÁO CUNG - CẦU THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG TỈNH THÁI NGUYÊN NĂM 2026

Việc hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên đòi hỏi cần có công cụ chiến lược và có tầm nhìn lâu dài, trong đó dự báo thị trường lao động giữ vai trò trung tâm. Tỉnh Thái Nguyên đã sớm hoạch định các chính sách để thích nghi với sự khác biệt về cơ cấu kinh tế, nguồn lực con người, điều kiện hạ tầng và tiềm năng vùng sinh thái - công nghiệp. Dự báo lực lượng lao động không chỉ là việc dự ước số người làm việc mà còn xác định dự địa phát triển kinh tế, lồng ghép chính sách đào tạo, phân bổ nguồn lực, thiết kế hỗ trợ doanh nghiệp, kiểm soát thất nghiệp và xu hướng lao động phi chính thức. Trong bối cảnh công nghiệp số, mở rộng xuất khẩu và chuyển đổi số, các chỉ tiêu như: Số người có việc làm, tỷ lệ thất nghiệp, quy mô lao động phi chính thức và tỷ lệ lao động qua đào tạo sẽ trở thành những yếu tố then chốt định hướng cho tăng trưởng bền vững của địa phương.

Trong Bản tin này, Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Thái Nguyên sử dụng mô hình ước lượng cầu lao động của doanh nghiệp nhằm xác định mối quan hệ giữa đầu vào (như vốn, doanh thu, đặc điểm vị trí, quy mô doanh nghiệp) và đầu ra là số lượng lao động sử dụng trong doanh nghiệp. Từ đó, trong từng kịch bản tăng trưởng kinh tế, có thể dự báo nhu cầu lao động mới của khu vực doanh nghiệp.

Trong giai đoạn 2026-2030, các xã, phường khu vực phía Nam của tỉnh Thái Nguyên được xác định là động cơ tăng trưởng chính với các ngành trọng điểm như điện tử, cơ khí - linh kiện, dệt may và lắp ráp.... Các xã, phường khu vực phía Bắc của tỉnh Thái Nguyên đóng vai trò là không gian mở rộng cho cụm công nghiệp hỗ trợ, chế biến nông-lâm sản và dịch vụ sinh thái.

Nếu các điều kiện thuận lợi tiếp tục được duy trì như: Nhu cầu thị trường điện tử phục hồi và tăng trưởng ổn định với kỳ vọng gia tăng đơn hàng trong giai đoạn 2026 - 2030; quỹ đất tại các khu công nghiệp vẫn còn khả năng mở rộng để phát triển các vệ tinh công nghiệp; việc phát triển hạ tầng và quỹ đất sạch giúp rút ngắn thời gian tiếp nhận dự án; hệ thống giao thông kết nối giúp các khu công nghiệp và cụm công nghiệp khu vực phía Bắc tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng khu vực phía Nam của tỉnh, đồng thời tạo điều kiện cho quá trình nội địa hóa công nghiệp phụ trợ dịch chuyển ra ngoài lõi đô thị, sự phát triển của hệ thống cơ sở giáo dục - đào tạo giúp nâng cao năng lực tiếp nhận, làm chủ công nghệ, cải thiện năng suất lao động và tạo thêm việc làm khi đơn hàng tăng; đồng thời các xã, phường khu vực phía Nam phát triển theo định hướng xanh và sinh thái bền vững.

Từ những “đòn bẩy” phát triển nêu trên, có thể xây dựng các kịch bản dự báo thị trường lao động của tỉnh Thái Nguyên trong giai đoạn tới:

**1** Kịch bản cơ sở hợp lý: Doanh thu doanh nghiệp tăng khoảng 8%/năm, vốn đầu tư khoảng 10%/năm (Khu vực công nghiệp - xây dựng tăng nhanh ở khu vực phía Nam tỉnh Thái Nguyên; khu vực phía Bắc Thái Nguyên tăng dần nhờ Khu công nghiệp Thanh Bình và các ngành dịch vụ).

**2** Kịch bản cơ sở lên “tăng tốc”, cần ba điều kiện: (i) Đường cao tốc Chợ Mới - Bắc Kạn giúp giảm chi phí vận tải, nâng tốc độ quay vòng vốn; (ii) Đẩy nhanh tiến độ lấp đầy diện tích còn trống tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, đồng thời triển khai mở rộng KCN Thanh Bình; (iii) Thúc đẩy nội địa hóa các ngành công nghiệp phụ trợ như kim loại, ép nhựa, linh kiện cơ điện nhằm gia tăng giá trị gia tăng tại địa phương và phân bổ việc làm ra các khu vực ngoài lõi đô thị. Trong điều kiện thuận lợi, tốc độ tăng doanh thu trên vốn có thể đạt khoảng 10-12%/năm trong giai đoạn đầu, đồng thời tạo động lực phát triển dịch vụ sinh thái tại các xã, phường khu vực phía Nam tỉnh Thái Nguyên nhờ hạ tầng giao thông cải thiện và các sản phẩm du lịch được nâng cao chất lượng.



# DỰ BÁO CUNG - CẦU THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG TỈNH THÁI NGUYÊN NĂM 2026

## THỰC TRẠNG VÀ DỰ BÁO CÁC CHỈ SỐ CHÍNH CỦA THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG

Năm	Lực lượng lao động (nghìn người)	Lao động có việc làm (nghìn người)	Tỷ lệ thất nghiệp (%)	Tỷ lệ lao động phi chính thức (%)	Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp (%)
2026	789,8	772,7	2,2	61,7	36,7
2027	796,3	779,2	2,1	61,2	37,3
2028	802,8	785,7	2,1	60,8	37,9
2029	809,3	792,2	2,1	60,3	38,5
2030	815,8	799,7	2,0	59,9	39,1

(Nguồn: Dự báo cung - cầu lao động Thái Nguyên năm 2026 của Trung tâm Thông tin, phân tích dự báo chiến lược và dịch vụ công, Viện Khoa học Tổ chức Nhà nước và Lao động)

**Lực lượng lao động:** Dự báo lực lượng lao động của tỉnh Thái Nguyên năm 2026 đạt khoảng 789 - 790 nghìn người và tiếp tục tăng lên khoảng 815 - 820 nghìn người vào năm 2030. Xu hướng gia tăng này phù hợp với quá trình phục hồi và mở rộng các khu công nghiệp, đặc biệt tại các khu vực phát triển công nghiệp trọng điểm của tỉnh. Đồng thời, quá trình chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang khu vực phi nông nghiệp tại các xã, phường khu vực phía Bắc cũng góp phần làm gia tăng quy mô lực lượng lao động tham gia thị trường.

**Lao động có việc làm:** Số lao động có việc làm của tỉnh được dự báo đạt khoảng 772 nghìn người vào năm 2026 và tăng lên khoảng 800 nghìn người vào năm 2030. Điều này cho thấy khả năng thu hút và sử dụng lao động của khu vực công nghiệp và dịch vụ tiếp tục duy trì ổn định, đặc biệt trong bối cảnh các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp tiếp tục mở rộng sản xuất. Sự phát triển của các ngành dịch vụ hỗ trợ, logistics và thương mại cũng góp phần tạo thêm việc làm mới cho người lao động.

**Tỷ lệ thất nghiệp:** Dự báo giai đoạn năm 2026 - 2030, tỷ lệ thất nghiệp của tỉnh duy trì quanh mức 2,0% - 2,2%, phản ánh một thị trường lao động năng động nhưng có sự phân hóa giữa lao động có kỹ năng và lao động phổ thông.

**Tỷ lệ lao động phi chính thức:** Giai đoạn 2026-2030, tỷ lệ này có dấu hiệu ổn định quanh mức 60% - 62%. Dự báo năm 2026, tỷ lệ lao động phi chính thức đạt 61,7% và tiếp tục dao động nhẹ, giảm dần xuống còn khoảng 59,9% vào năm 2030. Điều này phản ánh hai động lực song song: (i) Các xã, phường khu vực phía Nam tỉnh Thái Nguyên với thế mạnh công nghiệp tiếp tục thu hút lao động vào khu vực chính thức, góp phần giảm tỷ lệ phi chính thức; (ii) Các xã, phường khu vực phía Bắc tỉnh Thái Nguyên vẫn duy trì tỷ lệ lao động phi chính thức cao, làm giảm mức chung của toàn tỉnh ở khoảng 60%.

**Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp:** Dự báo năm 2026, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt khoảng 36% và tiếp tục tăng lên khoảng 39-40% vào năm 2030. Điều này phản ánh xu hướng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, dù tốc độ tăng vẫn chưa bắt kịp nhu cầu ngày càng cao về lao động có kỹ năng trong bối cảnh chuyển đổi số và công nghiệp 4.0.

Tỉnh Thái Nguyên với cơ cấu kinh tế hội tụ cả vùng công nghiệp năng động và vùng sinh thái - tài nguyên, mang đến cả cơ hội và thách thức cho thị trường lao động. Dự báo cầu lao động trong các doanh nghiệp có nhiều chuyển biến tích cực, với quy mô khoảng từ ~255.500 đến ~281.800 người vào năm 2030, những con số đó chỉ ra rằng tỉnh Thái Nguyên sẽ đảm bảo được lực lượng lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đặc biệt lao động kỹ thuật cao ở các ngành như: Tự động hóa, robot, cơ - điện tử, bảo trì máy móc... nếu các doanh nghiệp đầu tư bài bản và có chương trình đào tạo phù hợp.



# KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUÝ I NĂM 2026 CỦA TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM TỈNH THÁI NGUYÊN

## HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI CUNG - CẦU LAO ĐỘNG



**21 Buổi** tư vấn trực tuyến trên các nền tảng mạng xã hội



**02 Hội nghị** Cung cấp thông tin thị trường lao động cho người lao động



**03 Hội nghị** nâng cao kỹ năng tìm kiếm việc làm và cung cấp thông tin thị trường lao động cho người lao động hưởng chế độ chính sách bảo hiểm thất nghiệp



**01 Hội nghị** tuyên truyền chính sách pháp luật lao động việc làm và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động

## HOẠT ĐỘNG THU THẬP, CẬP NHẬT, TỔNG HỢP, PHÂN TÍCH THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG



Khảo sát nhu cầu tìm kiếm việc làm, hỗ trợ người lao động tham gia đào tạo, nâng cao trình độ kỹ năng nghề; tư vấn, giới thiệu việc làm thường xuyên cho **3.026 lượt người**



Hoạt động tư vấn giới thiệu việc làm, hỗ trợ người lao động tham gia đào tạo, nâng cao trình độ kỹ năng nghề, cung cấp Thông tin thị trường lao động cho **5.392 lượt người**



Hoạt động cung cấp thông tin tại các Lễ hội, nơi tập trung đông người **1.500 lượt người**



Thu thập thông tin của người lao động thường xuyên tại Trung tâm **4.734 lượt người**

### KẾT QUẢ CÔNG TÁC TƯ VẤN, GIỚI THIỆU VIỆC LÀM VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG

**1**

Số lao động được tư vấn chính sách, pháp luật về lao động, việc làm, bảo hiểm thất nghiệp, tư vấn định hướng nghề nghiệp và việc làm: **7.241 lượt người** (đạt 21% kế hoạch năm).

**2**

Số lao động đăng ký tìm việc làm: **1.209 người** (đạt 27% kế hoạch năm).

**3**

Số lao động được kết nối việc giới thiệu thành công: **317 người** (đạt 17,6% kế hoạch năm).

# KHAI MẠC

## TUẦN CAO ĐIỂM KẾT NỐI CUNG - CẦU LAO ĐỘNG NĂM 2026

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 4 năm 2026

### CÁC HOẠT ĐỘNG

DIỄN RA TỪ NGÀY 10/4/2026  
ĐẾN HẾT NGÀY 17/4/2026

**Khai mạc: 8h00 ngày 10/4/2026**

Địa điểm: Tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Thái Nguyên,  
Cơ sở 2 Trường Cao đẳng Thái Nguyên, Trung tâm Dịch vụ  
việc làm các tỉnh, thành phố khu vực phía Bắc.

#### Các hoạt động

##### A. NGÀY HỘI VIỆC LÀM TỈNH THÁI NGUYÊN NĂM 2026

- Tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Thái Nguyên, ngày 10/4/2026

##### B. CÁC HOẠT ĐỘNG GIAO DỊCH VIỆC LÀM; KẾT NỐI CUNG CẦU LAO ĐỘNG THUỘC TUẦN CAO ĐIỂM

I. KHAI MẠC NGÀY HỘI VIỆC LÀM TỈNH THÁI NGUYÊN; ngày 10/4/2026

II. NGÀY HỘI VIỆC LÀM TỈNH THÁI NGUYÊN ĐIỂM CẦU SỐ 2 TẠI CƠ SỞ 2 TRƯỜNG CAO ĐẲNG THÁI NGUYÊN; ngày 10/4/2026

III. PHIÊN GIAO DỊCH VIỆC LÀM CẤP XÃ (02 PHIÊN)

- Phiên Giao dịch việc làm xã Văn Lãng

+ Thời gian tổ chức: ngày 13/4/2026 tại UBND xã Văn Lãng.

- Phiên Giao dịch việc làm xã Trần Phú

+ Thời gian tổ chức: ngày 15/4/2026 tại UBND xã Trần Phú.

IV. NGÀY HỘI VIỆC LÀM ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP CỤM XÃ - BẾ MẠC TUẦN CAO ĐIỂM KẾT NỐI CUNG - CẦU LAO ĐỘNG

- Tại Trường THPT Na Rì, ngày 17/4/2026

#### Chi tiết liên hệ:

SỞ NỘI VỤ TỈNH THÁI NGUYÊN

• Điện thoại:

- Phòng Lao động việc làm: 02083.855.735

- Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Thái Nguyên: 02083.857.021

02083.857.021

[www.vieclam.thainguyen.gov.vn](http://www.vieclam.thainguyen.gov.vn)



Mã QR địa chỉ Trung tâm



# THÔNG TIN NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐĂNG KÝ HƯỞNG CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP QUÝ I NĂM 2026

Trong Quý I năm 2026, Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành tiếp nhận và giải quyết chính sách bảo hiểm thất nghiệp cho 1.516 người lao động đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp (giảm 12,3% so với Quý IV năm 2025 nhưng tăng 8,9% so với cùng kỳ năm 2025). Qua khảo sát và nắm bắt nhu cầu của người lao động, số lao động có nhu cầu tìm kiếm việc làm ngày càng tăng. Cụ thể:



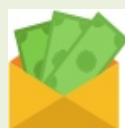
**1.781** Số người hưởng trợ cấp thất nghiệp



**1.516** Người đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp



**437** Người được giới thiệu việc làm



**48.280.621.256 VNĐ**  
Số tiền trợ cấp thất nghiệp cho người lao động

## HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG/HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC - GIỚI TÍNH - ĐỘ TUỔI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG TRƯỚC KHI THẤT NGHIỆP

793



Hợp đồng lao động xác định thời hạn

697



Hợp đồng lao động không xác định thời hạn

26

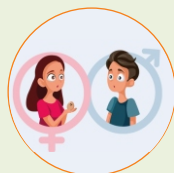


Hợp đồng làm việc



**41,49%** tuổi dưới 35

**58,51%** tuổi từ 35 trở lên



**40,8%** nam

**59,2%** nữ



# THÔNG TIN NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐĂNG KÝ HƯỞNG CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP QUÝ I NĂM 2026

## NGUYÊN NHÂN THẤT NGHIỆP



**91,95%** chấm dứt hợp đồng lao động/hợp đồng làm việc trước thời hạn



**5,74%** hết hạn hợp đồng lao động/hợp đồng làm việc



**0,46%** người lao động bị xử lý kỷ luật, sa thải



**0,99%** do doanh nghiệp, tổ chức giải thể, phá sản, thay đổi cơ cấu...

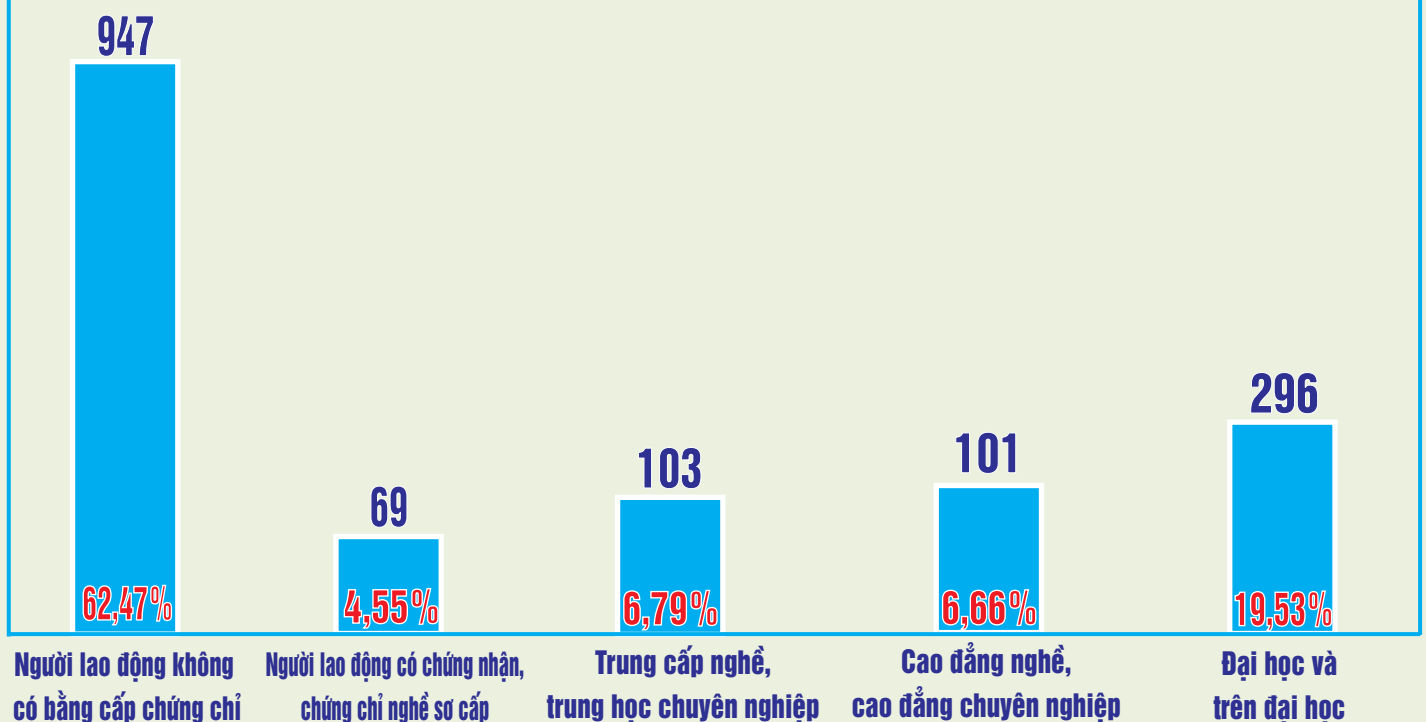


**0%** đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc trái pháp luật



**0,86%** mất việc làm do nguyên nhân khác

## TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN CỦA NGƯỜI HƯỞNG TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP





# THÔNG TIN NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐĂNG KÝ HƯỞNG CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP QUÝ I NĂM 2026

## 5 NGHỀ CÓ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LAO ĐỘNG THẤT NGHIỆP LỚN



**36,15%** Thợ lắp ráp



**21,44%**

Thợ may, thêu và các  
thợ có liên quan



**8,05%** Nhân viên bán hàng



**4,49%**

Lái xe khách,  
xe tải, xe máy



**4,22%** Nhân viên kế toán

## 5 NGÀNH CÓ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LAO ĐỘNG THẤT NGHIỆP LỚN



**55,61%** Công nghiệp  
chế biến, chế tạo



**8,38%**

Bán buôn và bán  
lẻ; Sửa chữa ô tô, mô tô, xe  
máy và xe có động cơ khác.



**5,15%** Hoạt động hành  
chính và dịch vụ hỗ trợ



**6,99%**

Xây dựng



**6,07%** Vận tải, kho bãi

Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo là một lĩnh vực chiếm tỷ trọng lớn so với các ngành khác thuộc thị trường lao động thu hút số lượng lớn người lao động quan tâm, tìm kiếm, lựa chọn. Do ảnh hưởng của tình hình sản xuất, kinh doanh và nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp cùng với nhu cầu tìm việc của người lao động, lao động trong nhóm ngành này biến động thường xuyên, số lượng người lao động nghỉ việc đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp ở mức cao.

(Nguồn: Kết quả thu thập nhu cầu tuyển dụng lao động Quý I năm 2026 của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Thái Nguyên)



**TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM TỈNH THÁI NGUYÊN**

# **BẢN TIN**

**TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM TỈNH THÁI NGUYÊN QUÝ I NĂM 2026**

**Chịu trách nhiệm xuất bản:**

- TS. Nguyễn Đức Tuyên – Q. Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Thái Nguyên

**Biên tập:**

- Th.S. Lê Tuấn Anh – Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Thái Nguyên

- Cử nhân Trần Thị Hải Yến – Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ Dịch vụ việc làm

- Cử nhân Phạm Thị Tuyết – Phó Trưởng phòng Hành chính tổng hợp-Bảo hiểm thất nghiệp

- Th.S. Nguyễn Quốc Huy – Nhân viên phòng Nghiệp vụ Dịch vụ việc làm

- Cử nhân Đào Duy Bách – Nhân viên phòng Nghiệp vụ Dịch vụ việc làm

**Chi tiết liên hệ:**

**TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM TỈNH THÁI NGUYÊN**



- Số 2A, đường Chu Văn An, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên;

- Số 125, đường Phùng Chí Kiên, phường Bắc Kạn, tỉnh Thái Nguyên.



0208. 3857.021 (Phòng Nghiệp vụ Dịch vụ việc làm) - 0208. 3857.605 (Phòng HCTH - Bảo hiểm thất nghiệp)



<http://www.vieclam.thainguyen.gov.vn>



[thitruonglaodongtn@gmail.com](mailto:thitruonglaodongtn@gmail.com)

*In 400 bản, khổ 19\*27(cm) tại Doanh nghiệp tư nhân in quảng cáo Chiến Thắng theo Giấy phép xuất bản số 97/GP-XBBT do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 17 tháng 3 năm 2026. In xong và nộp lưu chiểu năm 2026. Tài liệu không bán.*